

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP THI HỌC SINH GIỎI KHỐI 11

I. NỘI DUNG KIỂM TRA

- Năng lực Đọc: Phạm vi tri thức đọc hiểu thuộc Bài 1,2 (Thê loại thơ, truyện).

- Năng lực Viết:

+ Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm thơ.

+ Viết văn bản nghị luận xã hội (Hình thành lối sống tích cực).

II/ HÌNH THỨC KIỂM TRA: Tự luận

III/ MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

1. Ma trận đề kiểm tra

TT	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức			Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
1	Đọc	Truyện thơ dân gian, truyện thơ Nôm	2 (5%)	2 (5%)	1 (10%)	40
		Truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại				
		Bi kịch				
		Kí, tuỳ bút hoặc tản văn				
		Thơ				
		Văn bản thông tin				
Văn nghị luận						
2	Viết	Viết văn bản nghị luận xã hội (Hình thành lối sống tích cực)	1* (5%)	1* (5%)	1* (10%)	20
		Viết văn bản nghị luận văn học (Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm thơ)	1* (7,5%)	1* (10%)	1* (22,5%)	40
Tổng			22,5%	35%	42,5%	100%

Lưu ý:

Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án - Hướng dẫn chấm*

2. Bảng đặc tả kĩ thuật đề kiểm tra

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tỉ lệ %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	40%
1	ĐỌC HIỂU	Thơ	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ - Nhận biết được cấu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ - Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ. - Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ. - Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mĩ của ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ. - Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có). - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ. - Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ. - Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ - Đánh giá được ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ. 	<i>Theo ma trận ở trên</i>			

			<ul style="list-style-type: none"> - So sánh được hai văn bản thơ cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau. - Mở rộng liên tưởng về vấn đề đặt ra trong bài thơ để hiểu sâu hơn bài thơ. 					
2	VIẾT	1. Viết văn bản nghị luận về một đoạn trích/tác phẩm văn học hoặc một bộ phim, bài hát, bức tranh, pho tượng	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật,... của đoạn trích/tác phẩm. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm nghệ thuật (bộ phim, bài hát, bức tranh, pho tượng). - Phân tích được những biểu hiện riêng của loại hình nghệ thuật thể hiện trong tác phẩm (ví dụ, cốt truyện, vai diễn trong bộ phim; các yếu tố hình khối, đường nét trong tác phẩm điêu khắc; ...). - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong đoạn trích/ tác phẩm). - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. 	1*	1*	1*	1 câu TL	60%
		2. Viết đoạn văn	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được vấn đề cần bàn luận. 					

	<p>nghị luận xã hội (khoảng 150 chữ)</p>	<p>- Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. Thông hiểu: - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của vấn đề cần bàn luận. Vận dụng: - Vận dụng các kỹ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề bàn luận. Vận dụng cao: - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về vấn đề. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục.</p>					
Tổng							6
Tỉ lệ %			22,5	35	42,5		100

3. Lưu ý: (1*) Một bài văn đánh giá 3 mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng); tỉ lệ điểm cho từng mức độ.